

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2021/HSST
Ngày 27 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông La Khăm Ôn;
Bà Bùi Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Và Bá Cửa-Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Lô Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 22/12/1985, tại xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản M, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn D (đã chết) và bà Lô Thị D (đã chết); có vợ: Lữ Thị A; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/12/2014, bị cáo Lô Văn H bị TAND huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 10/11/2017; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2021 đến nay; hiện đang tạm giam. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết-Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lữ Thị A, sinh năm 1983; nơi cư trú: bản C, xã L, huyện T, Nghệ An. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Vi Khăm H, sinh năm 1986; nơi cư trú: bản Cù, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 09/3/2021, Lô Văn H đi xe máy trong bản M, xã L thì gặp hai người đàn ông không quen biết, Lô Văn H tiến lại gần hỏi và mua của một trong hai người đàn ông đó 01 (một) cục Heroine với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn), Lô Văn H lấy bao potylen màu vàng nhặt ở dưới đất gần đó đựng cục Heroine vừa mua được rồi cầm trong lòng bàn tay trái tiếp tục điều khiển xe đi tìm trâu thất lạc, khi đến khu vực bản T, xã C thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ 01 (một) gói chất màu trắng (nghỉ là ma túy) được gói bằng bao potylen màu vàng và 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn: Đen-xanh, biển kiểm soát: 37D1-136.63, xe đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 10/3/2021 đã xác định: Mẫu chất màu trắng (nghỉ là ma túy) thu giữ của Lô Văn H, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,15 gam (Không phẩy mười lăm).

Kết luận giám định số 426/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 17/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lô Văn H gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy (Heroine) là vật chứng còn lại có khối lượng 0,1 gam (Không phẩy một) và vỏ giấy niêm phong ban đầu đã được Cơ quan điều tra chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn: Đen-xanh, biển kiểm soát: 37D1-136.63, xe đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định được chiếc xe thuộc sở hữu của chị Lữ Thị A, sinh năm 1983, trú tại bản C, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An (là vợ của H). Việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy chị A không biết nên ngày 16/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn đã trả lại chiếc xe máy cho chị Lữ Thị A.

Cáo trạng số: 65/CT-VKS-KS ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố bị cáo Lô Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lô Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lô Văn H mức án từ 13 (Mười ba) đến 16 (Mười sáu) tháng tù; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) là vật chứng còn lại có khối lượng 0,1 gam (Không phẩy một) và vỏ giấy niêm phong ban đầu; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn H đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến nhưng đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ. Do đó sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Lô Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ, ngày 09/3/2021, tại khu vực bản T, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An, Lô Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) cục ma túy (Heroine) có khối lượng 0,15gam (Không phải mười lăm) nhằm mục đích sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Lô Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a).....

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mờ mịt phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ngoài ra, ngày 30/12/2014, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 (Bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/11/2017, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục con đường phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật, vì vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lô Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Các đối tượng liên quan: Trong vụ án này, có 02 (hai) người đàn ông đã bán ma túy cho Lô Văn H, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Số ma túy (Heroine) là vật chứng còn lại có khối lượng 0,1gam (Không phẩy một) và vỏ giấy niêm phong ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn: Đen-xanh, biển kiểm soát: 37D1-136.63, xe đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định được chiếc xe thuộc sở hữu của chị Lữ Thị A, sinh năm 1983, trú tại bản C, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An (là vợ của H). Việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy chị A không biết nên ngày 16/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn đã trả lại chiếc xe máy cho chủ sở hữu chị Lữ Thị A là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lô Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lô Văn H **16** (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 09/3/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ của bị cáo Lô Văn H, bên trong có chứa 0,1 gam (Không phẩy một) ma túy (Heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu. (Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/5/2021 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lô Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/9/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Vi Thị Khuyến